

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27/12/2024

V/v: Ly hôn, T/C nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Xuân Thu
2. Ông Đào Duy Chuyên
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án Tòa án ND huyện Hoàng Hóa
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:*
Bà Hoàng Thị Hoà, Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lang Thị Nh, sinh năm 1992. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Th, xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1987. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Th, xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2024, bản tự khai ngày 25/11/2024 nguyên đơn chị Lang Thị Nh trình bày:

Chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C tự nguyện kết hôn năm 2015 tại UBND xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hoá cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống với nhau đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do anh C nghiện ma túy nên vợ chồng bất đồng quan điểm. Năm 2022 Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá đã ra Quyết định cai nghiện số 14/2022 ngày 14/9/2022 về việc áp dụng biện pháp cai nghiện đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc, ngày 20/6/2024 anh C chấp hành xong quyết định cai nghiện trở về gia đình nhưng vẫn không chịu làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nh đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trương Văn C.

Về con: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/07/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/03/2018. Ly hôn, chị Nh có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh C cấp dưỡng; từ khi anh C đi cai nghiện và vợ chồng ly thân hai cháu ở với chị Nh. Hiện tại chị Nh là giáo viên trường mầm non xã Hoàng Ph mức thu nhập của chị mỗi tháng là hơn 7 triệu đồng.

Về tài sản và công nợ: Chị Lang Thị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Văn Cường: Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà Trương Thị H (mẹ đẻ anh C) và bà H cam đoan có trách nhiệm giao thông báo lại cho anh C.

Tại lời khai của bà Trương Thị Huệ ngày 28/11/2024 thể hiện:

Con trai tôi là anh Trương Văn Cường và chị Lang Thị Nhung tự nguyện kết hôn được UBND xã Hoàng Phụ cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2015. Sau khi cưới thì vợ chồng anh Cường chị Nhung sống với nhau bình thường. Anh Cường nghiện ma túy nhưng anh không làm ảnh hưởng gì đến cuộc sống của vợ con. Nay chị Nhung làm đơn xin ly hôn anh Cường, tôi sẽ có trách nhiệm thông báo cho anh Cường (hiện nay anh Cường đi làm) nên chưa về, anh Cường cũng đã biết chị Nhung làm đơn xin ly hôn. Anh Cường có trao đổi với tôi quan điểm của anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Nay tôi sẽ nhận thay các văn bản tố tụng cho con trai tôi và cam đoan giao tận tay cho anh Cường.

Về con chung: Chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C có 02 con chung cháu tên là Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/7/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/3/2018. Hiện nay cháu Trương Thị Diệu Linh và cháu Trương Thị Diệu Anh đang ở với chị Nh. Nếu phải ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; Về cấp dưỡng: Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của cháu Trương Thị Diệu Linh: Cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn chị Lang Thị Nh đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS. Bị đơn anh Trương Văn C chưa thực thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: Xử cho chị Lang Thị Nh được ly hôn anh Trương Văn C.

Về con chung: Công nhận chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C có 02 con chung cháu tên là Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/7/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/3/2018. Giao cháu Trương Thị Diệu Linh và cháu Trương Thị Diệu Anh cho chị Nh tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS 2015; Điều 24, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 chị Lang Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Lang Thị Nh khởi kiện xin ly hôn anh Trương Văn C và xin được nuôi con chung. Căn cứ vào quy định tại Điều 68 BLTTDS xác định chị Lang Thị Nh là nguyên đơn, anh Trương Văn C là bị đơn.

1.2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Anh Trương Văn C có địa chỉ tại xã Hoằng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định yêu cầu khởi kiện của chị Lang Thị Nh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[1.3] *Về quan hệ pháp luật:* Chị Lang Thị Nh khởi kiện xin ly hôn anh Trương Văn C và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung nên được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc lĩnh vực dân sự.

Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân dẫn đến tình trạng tranh chấp mâu thuẫn theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, chính quyền địa phương xã Hoàng Ph xác nhận: Anh Trương Văn C và chị Lang Thị Nh tự nguyện kết hôn được UBND xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hoá cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2015, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm bắt được. Vợ chồng anh chị có 02 con chung cháu tên là Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/7/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/3/2018.

Ngày 28/11/2024 bị đơn anh Trương Văn C đã được thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa ngày 24/12/2024, bị đơn anh Trương Văn C vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên HĐXX hoãn phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 233, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh C vắng mặt không có lý do, chị Nhung có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hoá cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải được. Chị Nh có nguyện vọng xin được ly hôn anh C. Anh C, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không đến làm việc theo giấy triệu tập thể hiện anh bỏ mặc quan hệ hôn nhân của mình và chị Nh không có mong muốn đoàn tụ. Do đó, HĐXX xét thấy tình cảm của anh, chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Lang Thị Nh là cho chị được ly hôn với anh Trương Văn C là phù hợp với tình trạng hôn nhân của anh chị.

[2.2] Về con chung: Anh Trương Văn C và chị Lang Thị Nh có 02 con chung cháu tên là Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/7/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/3/2018.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Lang Thị Nh: Xét thấy, yêu cầu nuôi con của chị Nhung là phù hợp vì từ khi vợ chồng sống ly thân cả hai cháu ở cùng với

chị, chị đảm bảo cho các cháu ăn học và phát triển, các cháu đang còn nhỏ lại là con gái nên phát triển về tâm sinh lý. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị Nh giao cháu Trương Thị Diệu Linh và cháu Trương Thị Diệu Anh cho chị Nh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Lang Thị Nh và anh Trương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn là chị Lang Thị Nh phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51,56,57,58, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Lang Thị Nh được ly hôn anh Trương Văn C.

Về con chung: Công nhận cháu Trương Thị Diệu Linh, sinh ngày 14/7/2016; Trương Thị Diệu Anh, sinh ngày 16/3/2018, là con chung của anh Trương Văn C và chị Lang Thị Nh.

Giao cháu Trương Thị Diệu Linh và Trương Thị Diệu Anh cho chị Nh tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Chị Nh và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu anh C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh C.

Về án phí: Chị Lang Thị Nh phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly

hôn nhưng chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004066 ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Nh đã nộp đủ số tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Lang Thị Nh, bị đơn anh Trương Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h. Hoằng Hóa;
- Chi cục THA DS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Ph;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Lê Thị Phương

